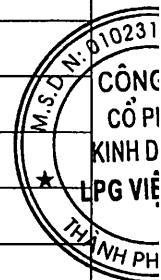


Phụ lục I
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM
(6 tháng đầu năm 2026)

(Đính kèm Báo cáo số 05/BC-HĐQT-LPG ngày 30/7/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1.	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP								Cổ đông lớn
2.	Vũ Văn Thực		CT. HĐQT			08/01/2026		ĐHĐCĐ bầu	
2.1	Vũ Văn Vịnh					08/01/2026		Bố đẻ	
2.2	Phạm Thị Hoa					08/01/2026		Mẹ đẻ	
2.3	Cao Thị Thanh Thủy					08/01/2026		Vợ	
2.4	Vũ Hoàng Khôi Nguyên					08/01/2026		Con	
2.5	Vũ Hoàng Minh Tuấn					08/01/2026		Con	
2.6	Phạm Hồng Đốc					08/01/2026		Anh rể	
2.7	Đoàn Thị Tha					08/01/2026		Chị dâu	
2.8	Vũ Xuân Khẩn					08/01/2026		Anh trai	
2.9	Vũ Thị Thảo					08/01/2026		Chị dâu	
2.10	Vũ Xuân Khiển					08/01/2026		Anh trai	
2.11	Vũ Thị Hoa					08/01/2026		Chị dâu	
2.12	Vũ Thị Thắm					08/01/2026		Chị gái	
2.13	Lê Văn Hương					08/01/2026		Anh rể	
3.	Hoàng Việt Dũng		CT. HĐQT			20/4/2023	08/01/2026	ĐHĐCĐ miễn nhiệm	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3.1	Hoàng Đình Doanh					20/4/2023	08/01/2026	Bố đẻ	
3.2	Nguyễn Thị Huệ					20/4/2023	08/01/2026	Mẹ đẻ	
3.3	Nguyễn Thị Doanh					20/4/2023	08/01/2026	Mẹ vợ	
3.4	Nguyễn Thị Kim Anh					20/4/2023	08/01/2026	Vợ	
3.5	Hoàng Việt Anh					20/4/2023	08/01/2026	con	
3.6	Hoàng Bảo Anh					20/4/2023	08/01/2026	con	
3.7	Hoàng Lệ Quỳnh					20/4/2023	08/01/2026	Em ruột	
3.8	Hoàng Minh Dương					20/4/2023	08/01/2026	Em ruột	
3.9	Lê Thị Hạnh					20/4/2023	08/01/2026	Em dâu	
4.	Nguyễn Hải Long		TV. HĐQT, GD			06/3/2025		ĐHĐCĐ bầu	
4.1	Nguyễn Chí Phòng					06/3/2025		Bố đẻ	
4.2	Hoàng Thị Minh					06/3/2025		Mẹ đẻ	
4.3	Vũ Văn Thịnh					06/3/2025		Bố vợ	
4.4	Phạm Thị Ty					06/3/2025		Mẹ vợ	
4.5	Vũ Thị Minh Huệ					06/3/2025		Vợ	
4.6	Nguyễn Vũ Hải Anh					06/3/2025		Con	
4.7	Nguyễn Vũ Trâm Anh					06/3/2025		Con	
4.8	Nguyễn Vũ Nam					06/3/2025		Con	
4.9	Nguyễn Thị Tuyết Mai					06/3/2025		Chị gái	
4.10	Nguyễn Viết Văn					06/3/2025		Anh trai	
4.11	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					06/3/2025		Em gái	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
4.12	Nguyễn Thị Tuyền					06/3/2025		Em gái	
4.13	Đào Ngọc Biên					06/3/2025		Anh rể	
4.14	Nguyễn Thị Thu Hương					06/3/2025		Chị dâu	
4.15	Huỳnh Hoàng Quý					06/3/2025		Em rể	
4.16	Đỗ Tiến Nam					06/3/2025		Em rể	
5.	Đoàn Trúc Lâm		TV. HĐQT			19/02/2021 Bầu lại 19/02/2026		ĐHĐCĐ bầu	
5.1	Đoàn Xuân Quỳnh					19/02/2021		Bố đẻ	
5.2	Nguyễn Thị Dinh					19/02/2021		Mẹ đẻ	
5.3	Bùi Lan					19/02/2021		Bố vợ	
5.4	Dương Thị Thêm					19/02/2021		Mẹ vợ	
5.5	Bùi Thị Quỳnh Hoa					19/02/2021		Vợ	
5.6	Đoàn Thị Hiền Anh					19/02/2021		Con	
5.7	Đoàn Nam Khánh					19/02/2021		Con	
5.8	Đoàn Quỳnh Lâm					19/02/2021		Chị gái	
5.9	Phạm Thành Phương					19/02/2021		Anh rể	
6.	Trần Thị Hạnh Thục		TV. HĐQT độc lập			27/4/2021 Bầu lại 28/4/2026		ĐHĐCĐ bầu	
6.1	Võ Thị Thanh					27/4/2021		Mẹ chồng	
6.2	Lê Văn Ngừ					27/4/2021		Chồng	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6.3	Lê Bá Trình					27/4/2021		Con	
6.4	Lê Anh Tuấn					27/4/2021		Con	
6.5	Trần Thị Hồng Hạnh					27/4/2021		Chị gái	
6.6	Đặng Quốc Khánh					27/4/2021		Anh rể	
6.7	Trần Hà Thanh					27/4/2021		Anh trai	
6.8	Huỳnh Thanh Loan					27/4/2021		Chị dâu	
6.9	Trần Hà Nam					27/4/2021		Anh trai	
6.10	Trương Thị Thùy Trang					27/4/2021		Chị dâu	
7.	Phan Thị Phương Anh		TV. HĐQT			24/4/2025		ĐHDCĐ bầu	
7.1	Phan Văn Vĩnh					24/4/2025		Bố đẻ	
7.2	Doãn thị Kim Dung					24/4/2025		Mẹ đẻ	
7.3	Bùi Tiến Dũng					24/4/2025		Chồng	
7.4	Bùi Danh Cường					24/4/2025		Bố chồng	
7.5	Trần Thị Lý					24/4/2025		Mẹ chồng	
7.6	Phan Thị Diệu Ánh					24/4/2025		Em gái	
7.7	Phan Lê Quý An					24/4/2025		Em trai	
7.8	Phạm Anh Đức					24/4/2025		Em rể	
7.9	Bùi Anh Duy					24/4/2025		Con ruột	
7.10	Bùi Tuấn Duy					24/4/2025		Con ruột	
7.11	Bùi Phan Diệp Anh					24/4/2025		Con ruột	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
8.	Phạm Thị Diệu Thúy		KSV/Trưởng BKS			08/01/2026		ĐHĐCĐ bầu	
8.1	Phạm Văn Quynh					08/01/2026		Bố đẻ	
8.2	Phạm Thị Diên					08/01/2026		Mẹ đẻ	
8.3	Lương Đức Hiếu					08/01/2026		Con trai	
8.4	Phạm Ngọc Huy					08/01/2026		Anh trai	
8.5	Đoàn Thị Thu Thủy					08/01/2026		Chị dâu	
9.	Trần Thị Kim Phụng		Kiểm soát viên			27/4/2022		ĐHĐCĐ bầu	
9.1	Trần Văn Trị					27/4/2022		Bố đẻ	
9.2	Nguyễn Thị Kinh					27/4/2022		Mẹ đẻ	
9.3	Vũ Thị Phương					27/4/2022		Mẹ chồng	
9.4	Lê Quang Dũng					27/4/2022		Chồng	
9.5	Lê Trần Thu Hằng					27/4/2022		Con	
9.6	Lê Trần Ngọc Linh					27/4/2022		Con	
9.7	Trần Thị Kim Liên					27/4/2022		Chị gái	
9.8	Nguyễn Văn Hưng					27/4/2022		Anh rể	
10.	Lê Thị Thanh Huyền		Kiểm soát viên			08/01/2026		ĐHĐCĐ bầu	
10.1	Lê Công Giáo					08/01/2026		Bố đẻ	
10.2	Lê Quốc Định					08/01/2026		Chồng	
10.3	Lê Đăng Khoa					08/01/2026		Con	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10.4	Lê Minh Quân					08/01/2026		Con	
10.5	Lê Công Minh					08/01/2026		Em trai	
10.6	Lê Thị Minh Tâm					08/01/2026		Em gái	
10.7	Đình Thị Soa					08/01/2026		Em dâu	
10.8	Lê Công Ngân					08/01/2026		Em rể	
11.	Nguyễn Cao Hưng		Kiểm soát viên			27/4/2021	08/01/2026	ĐHĐCĐ miễn nhiệm	
11.1	Bùi Thị Quang					27/4/2021	08/01/2026	Mẹ đẻ	
11.2	Nguyễn Thị Chiêu					27/4/2021	08/01/2026	Mẹ vợ	
11.3	Nguyễn Thị Thu Hiền					27/4/2021	08/01/2026	Vợ	
11.4	Nguyễn An Khanh					27/4/2021	08/01/2026	Con gái	
11.5	Nguyễn Khánh Nam					27/4/2021	08/01/2026	Con trai	
11.6	Nguyễn Thị Quang Vinh					27/4/2021	08/01/2026	Chị gái	
11.7	Nguyễn Danh Phương					27/4/2021	08/01/2026	Anh rể	
11.8	Nguyễn Danh Long					27/4/2021	08/01/2026	Anh vợ	
11.9	Nguyễn Thị Ngọc Liên					27/4/2021	08/01/2026	Chị vợ	
11.10	Nguyễn Thanh Hòa					27/4/2021	08/01/2026	Em vợ	
12.	Mai Đức Thiện		Kiểm soát viên			16/02/2022	08/01/2026	ĐHĐCĐ miễn nhiệm	
12.1	Mai Đức Thuận					16/02/2022	08/01/2026	Cha đẻ	
12.2	Hồ Thị Xuân An ⁹					16/02/2022	08/01/2026	Mẹ đẻ	
12.3	Nguyễn Trọng Lâm					16/02/2022	08/01/2026	Ba vợ	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
12.4	Nguyễn Thị Thanh Hương					16/02/2022	08/01/2026	Mẹ vợ	
12.5	Nguyễn Thị Mai Sương					16/02/2022	08/01/2026	Vợ	
12.6	Mai Ngọc Khánh					16/02/2022	08/01/2026	Con	
12.7	Mai Ngọc Bảo Châu					16/02/2022	08/01/2026	Con	
12.8	Mai Thị Phương Thảo					16/02/2022	08/01/2026	Em gái	
12.9	Mai Thị Khánh Trâm					16/02/2022	08/01/2026	Em gái	
12.10	Vũ Ngọc Quang					16/02/2022	08/01/2026	Em rể	
12.11	Huỳnh Cu Ty					16/02/2022	08/01/2026	Em rể	
12.12	Nguyễn Trọng Nguyên					16/02/2022	08/01/2026	Anh vợ	
12.13	Nguyễn Trọng Thảo					16/02/2022	08/01/2026	Anh vợ	
12.14	Nguyễn Thị Thanh Thảo					16/02/2022	08/01/2026	Chị vợ	
13.	Nguyễn Quang Huy		Phó Giám đốc			05/9/2022		HDQT bổ nhiệm	
13.1	Bùi Thị Mai Hòa					05/9/2022	Đã mất (02/2026)	Mẹ đẻ	
13.2	Vũ Thị Lịch					05/9/2022		Mẹ vợ	
13.3	Đỗ Vũ Linh Chi					05/9/2022		Vợ	
13.4	Nguyễn Diễm Quỳnh					05/9/2022		Con	
13.5	Nguyễn Châu Anh					05/9/2022		Con	
13.6	Nguyễn Việt Sơn					05/9/2022		Con	
13.7	Nguyễn Thị Kim Oanh					05/9/2022		Chị gái	
13.8	Lưu Huy Hà					05/9/2022		Anh rể	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
13.9	Nguyễn Chính Nghĩa					05/9/2022		Anh trai	
13.10	Hoàng Hồng Cẩm					05/9/2022		Chị dâu	
13.11	Nguyễn Thị Hải Ngọc					05/9/2022		Chị gái	
13.12	Nguyễn Hồng Hà					05/9/2022		Anh rể	
14.	Phạm Tiến Mạnh		Phó Giám đốc			13/4/2023		HĐQT bổ nhiệm	
14.1	Phạm Văn Sáng					13/4/2023		Bố đẻ	
14.2	Trần Thị Nga					13/4/2023		Mẹ đẻ	
14.3	Nguyễn Văn Mộc					13/4/2023		Bố vợ	
14.4	Trương Thị Mỹ					13/4/2023		Mẹ vợ	
14.5	Nguyễn Thị Minh Thu					13/4/2023		Vợ	
14.6	Phạm Gia Huy					13/4/2023		Con	
14.7	Phạm Linh Đan					13/4/2023		Con	
14.8	Phạm Minh Anh					13/4/2023		Con	
14.9	Phạm Thành Long					13/4/2023		Em trai	
14.10	Đào Thị Huế					13/4/2023		Em dâu	
14.11	Phạm Thanh Tùng					13/4/2023		Em trai	
14.12	Phạm Thị Duyên					13/4/2023		Em dâu	
14.13	Phạm Thị Tuyết Mây					13/4/2023		Em gái	
14.14	Nguyễn Thế Trinh					13/4/2023		Em rể	
15.	Phạm Thị Thùy Vi		Phụ trách Kế toán, Phó trưởng phòng			18/12/2025		HĐQT bổ nhiệm	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			phụ trách phòng TCKT						
15.1	Phạm Xuân Cư					18/12/2025		Bố đẻ	
15.2	Đặng Thị Quý					18/12/2025		Mẹ đẻ	
15.3	Hồ Hữu Lạn					18/12/2025		Bố chồng	
15.4	Hồ Hữu Hiếu					18/12/2025		Chồng	
15.5	Hồ Hữu Vinh					18/12/2025		Con trai	
15.6	Hồ Phạm Minh Khuê					18/12/2025		Con gái	
15.7	Phạm Thị Thùy My					18/12/2025		Em gái	
15.8	Phạm Đăng Quang					18/12/2025		Em trai	
16.	Nguyễn Thị Kim Huyền		Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty			01/11/2021		HDQT bổ nhiệm	
16.1	Phạm Thị Diệp					01/11/2021		Mẹ đẻ	
16.2	Nguyễn Thị Thu					01/11/2021		Mẹ chồng	
16.3	Dương Văn Chuyên					01/11/2021		Chồng	
16.4	Dương Minh Uyên					01/11/2021		Con	
16.5	Dương Minh Anh					01/11/2021		Con	
16.6	Nguyễn Huy Hải					01/11/2021		Anh trai	
16.7	Đặng Thị Hồng Nhung					01/11/2021		Chị dâu	,
16.8	Nguyễn Thị Hoán					01/11/2021		Chị gái	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
16.9	Nguyễn Thị Hương					01/11/2021		Chị gái	
16.10	Vũ Khắc Thuận					01/11/2021		Anh rể	
16.11	Nguyễn Thị Hoài					01/11/2021		Chị gái	
16.12	Phạm Văn Minh					01/11/2021		Anh rể	
16.13	Phan Văn Toàn					01/11/2021		Anh rể	
16.14	Nguyễn Thị Kim Duyên					01/11/2021		Em gái	
16.15	Nguyễn Anh Sơn					01/11/2021		Em rể	

Phụ lục II
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(6 tháng đầu năm 2026)
(Đính kèm Báo cáo số 05 /BC-HĐQT-LPG ngày 30/7/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH/ ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Chi nhánh Tổng công ty Khí Việt Nam-CTCP-Công ty Chế biến Khí Vũng Tàu	Người có liên quan của cổ đông lớn	3500102710 – 024, ngày cấp: 14/12/2015, nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	101 đường Lê Lợi, phường Vũng Tàu, Tp.HCM	Năm 2025-2026	14/NQ-HĐQT-LPG ngày 10/10/2024	- Nội dung: Gia hạn Hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành kho LPG Dung Quất. -Thời hạn: 2 năm. - Giá trị (tạm tính): 15 tỷ đồng.	
2.	Tổng công ty Khí Việt Nam-CTCP	Cổ đông lớn	3500102710 ngày cấp: 06/06/2023, nơi cấp: Sở KHĐT Tp. HCM.	673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Tp. HCM	Năm 2025-2030	09/NQ-HĐQT-LPG, ngày 16/5/2025	-Nội dung: Hợp đồng thuê vỏ chai LPG. -Số lượng: 40.000 chai 12 kg. -Giá trị (tạm tính): 11,4 tỷ đồng.	
3.	Tổng công ty Khí Việt Nam-CTCP	Cổ đông lớn	3500102710 ngày cấp: 06/06/2023, nơi cấp: Sở KHĐT Tp. HCM.	673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Tp. HCM	Năm 2025-2030	16/NQ-HĐQT-LPG ngày 12/9/2025	-Nội dung: Hợp đồng thuê vỏ chai LPG. - Số lượng: 368.599 chai 12 kg.	



VL

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH/ ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							- Giá trị (tạm tính): 105,1 tỷ đồng.	
4.	Chi nhánh Tổng công ty Khí Việt Nam-CTCP-Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí	Người có liên quan của cổ đông lớn	3500102710-023, ngày cấp: 06/09/2019, nơi cấp: Sở KHĐT Tp. HCM	673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Tp. HCM	Năm 2026	22/NQ-HĐQT-LPG ngày 31/12/2025	- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng (tạm tính): 120.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 2.100 tỷ đồng.	
5.	Chi nhánh Tổng công ty Khí Việt Nam-CTCP-Công ty Kinh doanh Sản phẩm khí	Người có liên quan của cổ đông lớn	3500102710-023, ngày cấp: 06/09/2019, nơi cấp: Sở KHĐT Tp. HCM	673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Tp. HCM	Năm 2026	23/NQ-HĐQT-LPG ngày 31/12/2025	- Nội dung: Hợp đồng thuê kho tồn trữ và bơm rót khí đốt hóa lỏng. - Khối lượng (tạm tính): 24.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 11,6 tỷ đồng.	
6.	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	Người có liên quan	0305390530, ngày cấp 26/09/2025, nơi cấp: Sở Tài Chính TP.HCM	Tầng 13, Tòa nhà Sofic, số 10 Mai Chí Thọ, P. An Khánh, Tp.HCM.	Từ tháng 3/2026-05/2026	07/NQ-HĐQT-LPG ngày 31/3/2026	- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng: 18.500 tấn. - Giá trị: 378,2 tỷ đồng.	

VL

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH/ ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7.	Công ty Cổ phần Vận tải dầu khí Thái Bình Dương	Người có liên quan	0305475110, ngày cấp 10/07/2026, nơi cấp: Sở Tài Chính, Tp.HCM	Tầng 3, tòa nhà Đạm Phú Mỹ, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Tp.HCM.	Từ tháng 3/2026-05/2026		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng: 5.400 tấn. - Giá trị: 102 tỷ đồng.	
8.	Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt	Người có liên quan	0308515724, ngày cấp 11/09/2025, nơi cấp: Sở Tài Chính, Tp.HCM	151 Nguyễn Văn Thủ, P. Tân Định, Tp.HCM.	Từ tháng 3/2026-05/2026		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng: 7.200 tấn. - Giá trị: 182,8 tỷ đồng.	
9.	Tổng công ty Khí VN hoặc Chi nhánh được UQ của TCT KVN	Cổ đông lớn/Người có liên quan của cổ đông lớn	3500102710 ngày cấp: 06/06/2023, nơi cấp: Sở KHĐT Tp. HCM.	673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Tp. HCM	Dự kiến từ 01/7/2026-31/12/2031	04/NQ-ĐHĐCĐ-LPG ngày 28/4/2026	- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG/LNG. - Giá trị (tạm tính): Lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại BCTC đã kiểm toán năm 2025.	
10.	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	Người có liên quan	0305390530, ngày cấp 26/09/2025, nơi cấp: Sở Tài Chính TP.HCM	Tầng 13, Tòa nhà Sofic, số 10 Mai Chí Thọ, P. An Khánh, Tp.HCM.	Dự kiến từ 01/6/2026 - 31/12/2031		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng (tạm tính): 84.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 1.500 tỷ đồng.	

✓

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH/ ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11.	Công ty Cổ phần Vận tải dầu khí Thái Bình Dương	Người có liên quan	0305475110, ngày cấp 10/07/2026, nơi cấp: Sở Tài Chính, Tp.HCM	Tầng 3, tòa nhà Đạm Phú Mỹ, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Tp.HCM.	Dự kiến từ 01/6/2026 - 31/12/2031		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng (tạm tính): 84.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 1.500 tỷ đồng.	
12.	Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt	Người có liên quan	0308515724, ngày cấp 11/09/2025, nơi cấp: Sở Tài Chính, Tp.HCM	151 Nguyễn Văn Thủ, P. Tân Định, Tp.HCM.	Dự kiến từ 01/6/2026 - 31/12/2031		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng (tạm tính): 84.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 1.500 tỷ đồng.	
13.	Tổng công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (trước đây là Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn)	Người có liên quan	4300378569 ngày cấp 09/05/2026, nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, P.Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi.	Dự kiến từ 01/6/2026 - 31/12/2031		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng (tạm tính): 108.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 1.930 tỷ đồng.	
14	Công ty Cổ phần Vận tải sản phẩm khí quốc tế	Người có liên quan	0305390530, ngày cấp 26/09/2025, nơi cấp: Sở Tài Chính TP.HCM	Tầng 13, Tòa nhà Sofic, số 10 Mai Chí Thọ, P. An Khánh, Tp.HCM.	01/6/2026- 31/12/2026	15/NQ-HĐQT-LPG ngày 13/5/2026 (phê duyệt theo ủy quyền của ĐHĐCĐ tại	- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. - Khối lượng (tạm tính): 33.000 tấn. - Giá trị (tạm tính): 610 tỷ đồng.	

VLL

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH/ ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
15	Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt	Người có liên quan	0308515724, ngày cấp 11/09/2025, nơi cấp: Sở Tài Chính, Tp.HCM	151 Nguyễn Văn Thủ, P. Tân Định, Tp.HCM.	01/6/2026-31/12/2026	<i>Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ-LPG ngày 28/4/2026)</i>	- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. -Khối lượng (tạm tính): 30.000 tấn - Giá trị (tạm tính): 555 tỷ đồng.	
16	Công ty cổ phần - Tổng công ty Lọc hóa Dầu Việt Nam (<i>trước đây là Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn</i>)	Người có liên quan	4300378569 ngày cấp 09/05/2026, nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, P.Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi.	01/7/2026-31/12/2026		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. -Khối lượng (tạm tính): 8.000 tấn - Giá trị (tạm tính): 148 tỷ đồng.	
17	Công ty cổ phần vận tải dầu khí Thái Bình Dương	Người có liên quan	0305475110, ngày cấp 10/07/2026, nơi cấp: Sở Tài Chính, Tp.HCM	Tầng 3, tòa nhà Đạm Phú Mỹ, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Tp.HCM.	01/8/2026-31/12/2026		- Nội dung: Hợp đồng mua bán LPG. -Khối lượng (tạm tính): 27.000 tấn - Giá trị (tạm tính): 499 tỷ đồng.	

VLL

Phụ lục III
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM
(6 tháng đầu năm 2026)

(Đính kèm Báo cáo số 05 /BC-HĐQT-LPG ngày 30/7/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP					20.522.499	51,31%	
2.	Vũ Văn Thục		CT. HĐQT			0	0%	Bầu ngày 08/01/2026
2.1	Vũ Văn Vịnh					0	0%	
2.2	Phạm Thị Hoa					0	0%	
2.3	Cao Thị Thanh Thủy					0	0%	
2.4	Vũ Hoàng Khôi Nguyên					0	0%	
2.5	Vũ Hoàng Minh Tuấn					0	0%	
2.6	Phạm Hồng Đốc					0	0%	
2.7	Đoàn Thị Tha					0	0%	
2.8	Vũ Xuân Khẩn					0	0%	
2.9	Vũ Thị Thảo					0	0%	
2.10	Vũ Xuân Khiển					0	0%	
2.11	Vũ Thị Hoa					0	0%	
2.12	Vũ Thị Thắm					0	0%	
2.13	Lê Văn Hương					0	0%	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.	Hoàng Việt Dũng		CT. HĐQT			0	0%	Miễn nhiệm ngày 08/01/2026
3.1	Hoàng Đình Doanh					0	0%	
3.2	Nguyễn Thị Huệ					0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Doanh					0	0%	
3.4	Nguyễn Thị Kim Anh					0	0%	
3.5	Hoàng Việt Anh					0	0%	
3.6	Hoàng Bảo Anh					0	0%	
3.7	Hoàng Lệ Quỳnh					0	0%	
3.8	Hoàng Minh Dương					0	0%	
3.9	Lê Thị Hạnh					0	0%	
4.	Nguyễn Hải Long		TV. HĐQT Giám đốc			0	0%	
4.1	Nguyễn Chí Phòng					0	0%	
4.2	Hoàng Thị Minh					0	0%	
4.3	Vũ Văn Thịnh					0	0%	
4.4	Phạm Thị Ty					0	0%	
4.5	Vũ Thị Minh Huệ					0	0%	
4.6	Nguyễn Vũ Hải Anh					0	0%	
4.7	Nguyễn Vũ Trâm Anh					0	0%	
4.8	Nguyễn Vũ Nam					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.9	Nguyễn Thị Tuyết Mai					0	0%	
4.10	Nguyễn Việt Văn					0	0%	
4.11	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					0	0%	
4.12	Nguyễn Thị Tuyền					0	0%	
4.13	Đào Ngọc Biên					0	0%	
4.14	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0%	
4.15	Huỳnh Hoàng Quý					0	0%	
4.16	Đỗ Tiến Nam					0	0%	
5.	Đoàn Trúc Lâm		TV. HĐQT			1.863	0.005%	
5.1	Đoàn Xuân Quỳnh							
5.2	Nguyễn Thị Dinh					0	0%	
5.3	Bùi Lan					0	0%	
5.4	Dương Thị Thêm					0	0%	
5.5	Bùi Thị Quỳnh Hoa					0	0%	
5.6	Đoàn Thị Hiền Anh					0	0%	
5.7	Đoàn Nam Khánh					0	0%	
5.8	Đoàn Quỳnh Lâm					1.500	0.004%	
5.9	Phạm Thành Phương					11.068	0.028%	
6.	Trần Thị Hạnh Thục		TV. HĐQT độc lập			0	0%	
6.1	Võ Thị Thanh					0	0%	
6.2	Lê Văn Ngừ					0	0%	
6.3	Lê Bá Trình					0	0%	
6.4	Lê Anh Tuấn					0	0%	
6.5	Trần Thị Hồng Hạnh					0	0%	
6.6	Đặng Quốc Khánh					0	0%	

49
Y
N
NH
NA
JHA

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Trần Hà Thanh					0	0%	
6.8	Huỳnh Thanh Loan					0	0%	
6.9	Trần Hà Nam					0	0%	
6.10	Trương Thị Thùy Trang					0	0%	
7.	Phan Thị Phương Anh		TV. HĐQT			0	0%	
7.1	Phan Văn Vĩnh					0	0%	
7.2	Doãn thị Kim Dung					0	0%	
7.3	Bùi Tiến Dũng					0	0%	
7.4	Bùi Danh Cường					0	0%	
7.5	Trần Thị Lý					0	0%	
7.6	Phan Thị Diệu Ánh					0	0%	
7.7	Phan Lê Quý An					0	0%	
7.8	Phạm Anh Đức					0	0%	
7.9	Bùi Anh Duy					0	0%	
7.10	Bùi Tuấn Duy					0	0%	
7.11	Bùi Phan Diệp Anh					0	0%	
8.	Phạm Thị Diệu Thúy		KSV/Trưởng BKS			1.643	0.004%	Bầu ngày 08/01/2026
8.1	Phạm Văn Quỳnh					0	0%	
8.2	Phạm Thị Diên					0	0%	
8.3	Lương Đức Hiếu					0	0%	
8.4	Phạm Ngọc Huy					0	0%	
8.5	Đoàn Thị Thu Thủy					0	0%	
9.	Trần Thị Kim Phượng		Kiểm soát viên			5000	0.013%	
9.1	Trần Văn Trị					0	0%	
9.2	Nguyễn Thị Kinh					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Vũ Thị Phương					0	0%	
9.4	Lê Quang Dũng					0	0%	
9.5	Lê Trần Thu Hằng					0	0%	
9.6	Lê Trần Ngọc Linh					0	0%	
9.7	Trần Thị Kim Liên					0	0%	
9.8	Nguyễn Văn Hưng					0	0%	
10.	Lê Thị Thanh Huyền		Kiểm soát viên			0	0%	Bầu ngày 08/01/2026
10.1	Lê Công Giáo					0	0%	
10.2	Lê Quốc Định					0	0%	
10.3	Lê Đăng Khoa					0	0%	
10.4	Lê Minh Quân					0	0%	
10.5	Lê Công Minh					0	0%	
10.6	Lê Thị Minh Tâm					0	0%	
10.7	Đinh Thị Soa					0	0%	
10.8	Lê Công Ngân					0	0%	
11.	Nguyễn Cao Hưng		Kiểm soát viên			0	0%	Miễn nhiệm ngày 08/01/2026
11.1	Bùi Thị Quang					0	0%	
11.2	Nguyễn Thị Chiêu					0	0%	
11.3	Nguyễn Thị Thu Hiền					0	0%	
11.4	Nguyễn An Khanh					0	0%	
11.5	Nguyễn Khánh Nam					0	0%	
11.6	Nguyễn Thị Quang Vinh					0	0%	
11.7	Nguyễn Danh Phương					0	0%	
11.8	Nguyễn Danh Long					0	0%	
11.9	Nguyễn Thị Ngọc Liên					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.10	Nguyễn Thanh Hòa					0	0%	
12.	Mai Đức Thiện		Kiểm soát viên			0	0%	Miễn nhiệm ngày 08/01/2026
12.1	Mai Đức Thuận					0	0%	
12.2	Hồ Thị Xuân An					0	0%	
12.3	Nguyễn Trọng Lâm					0	0%	
12.4	Nguyễn Thị Thanh Hương					0	0%	
12.5	Nguyễn Thị Mai Sương					0	0%	
12.6	Mai Ngọc Khánh					0	0%	
12.7	Mai Ngọc Bảo Châu					0	0%	
12.8	Mai Thị Phương Thảo					0	0%	
12.9	Mai Thị Khánh Trâm					0	0%	
12.10	Vũ Ngọc Quang					0	0%	
12.11	Huỳnh Cu Ty					0	0%	
12.12	Nguyễn Trọng Nguyên					0	0%	
12.13	Nguyễn Trọng Thảo					0	0%	
12.14	Nguyễn Thị Thanh Thảo					0	0%	
13.	Nguyễn Quang Huy		Phó Giám đốc			0	0%	
13.1	Bùi Thị Mai Hòa					0	0%	Đã mất (02/2026)
13.2	Vũ Thị Lịch					0	0%	
13.3	Đỗ Vũ Linh Chi					0	0%	
13.4	Nguyễn Diễm Quỳnh					0	0%	
13.5	Nguyễn Châu Anh					0	0%	
13.6	Nguyễn Viết Sơn					0	0%	
13.7	Nguyễn Thị Kim Oanh					0	0%	
13.8	Lưu Huy Hà					0	0%	
13.9	Nguyễn Chính Nghĩa					0	0%	
13.10	Hoàng Hồng Cẩm					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.11	Nguyễn Thị Hải Ngọc					0	0%	
13.12	Nguyễn Hồng Hà					0	0%	
14.	Phạm Tiến Mạnh		Phó Giám đốc			0	0%	
14.1	Phạm Văn Sáng					0	0%	
14.2	Trần Thị Nga					0	0%	
14.3	Nguyễn Văn Mộc					0	0%	
14.4	Trương Thị My					0	0%	
14.5	Nguyễn Thị Minh Thu					0	0%	
14.6	Phạm Gia Huy					0	0%	
14.7	Phạm Linh Đan					0	0%	
14.8	Phạm Minh Anh					0	0%	
14.9	Phạm Thành Long					0	0%	
14.10	Đào Thị Huế					0	0%	
14.11	Phạm Thanh Tùng					0	0%	
14.12	Phạm Thị Duyên					0	0%	
14.13	Phạm Thị Tuyết Mây					0	0%	
14.14	Nguyễn Thế Trinh					0	0%	
15.	Phạm Thị Thùy Vi		Phụ trách Kế toán, Phó trưởng phòng phụ trách phòng TCKT			0	0%	
15.1	Phạm Xuân Cư					0	0%	
15.2	Đặng Thị Quý					0	0%	
15.3	Hồ Hữu Lạn					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.4	Hồ Hữu Hiếu					0	0%	
15.5	Hồ Hữu Vinh					0	0%	
15.6	Hồ Phạm Minh Khuê					0	0%	
15.7	Phạm Thị Thùy My					0	0%	
15.8	Phạm Đăng Quang					0	0%	
16.	Nguyễn Thị Kim Huyền		Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty			0	0%	
16.1	Phạm Thị Diệp					0	0%	
16.2	Nguyễn Thị Thu					0	0%	
16.3	Dương Văn Chuyên					0	0%	
16.4	Dương Minh Uyên					0	0%	
16.5	Dương Minh Anh					0	0%	
16.6	Nguyễn Huy Hải					0	0%	
16.7	Đặng Thị Hồng Nhung					0	0%	
16.8	Nguyễn Thị Hoán					0	0%	
16.9	Nguyễn Thị Hường					0	0%	
16.10	Vũ Khắc Thuần					0	0%	
16.11	Nguyễn Thị Hoài					0	0%	
16.12	Phạm Văn Minh					0	0%	
16.13	Phan Văn Toàn					0	0%	
16.14	Nguyễn Thị Kim Duyên					0	0%	
16.15	Nguyễn Anh Sơn					0	0%	



Phụ lục IV
GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

(Đính kèm Báo cáo số 05 /BC-HĐQT-LPG ngày 30/7/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Bà Đoàn Quỳnh Lâm	Chị gái ông Đoàn Trúc Lâm-TV.HĐQT	0	0%	1500	0.004%	Mua